

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG 31 CỤM ỐP ĐẦU  
YAMAHA T110SE JUPITER-MX  
XANH GHI 2011 (5B9C) (F)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011  
XANH GHI (5B9C) (F)

**Sơ đồ online:**

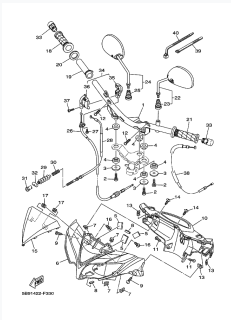
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-31-cum-op-dau-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA00028> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                          |                                   |                        |
|------------------------------------------|-----------------------------------|------------------------|
| <b>Tổng số phụ<br/>tùng:</b> 30 chi tiết | <b>Có giá tham<br/>khảo:</b> 0/30 | <b>Tổng giá trị: —</b> |
|------------------------------------------|-----------------------------------|------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 31 CỤM ỐP ĐẦU  
YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI  
2011 (5B9C) (F)



|               |                                                                     |
|---------------|---------------------------------------------------------------------|
| Mã EPC        | YAXMGROUPCTLAA00028                                                 |
| Thương hiệu   | YAMAHA                                                              |
| Loại hệ thống | FRAME                                                               |
| Danh mục      | CATALOGUE T110SE<br>JUPITER-MX XANH GHI<br>2011 XANH GHI (5B9C) (F) |
| Số phụ tùng   | 30 chi tiết                                                         |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (30 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 31 CỤM ỐP ĐẦU YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F)**:

| #  | Tên phụ tùng                                                  | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|----|---------------------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 1  | Tay Lái 5B9F62100000 YAMAHA JUPITER MX                        | 5B9F62100000 | 1  | —      |
| 2  | Bu Lông 970070801600 YAMAHA EXCITER                           | 970070801600 | 1  | —      |
| 3  | Vòng Đệm Phẳng 902010861200 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA      | 902010861200 | 1  | —      |
| 4  | Cao Su Giảm Chấn 5HUF61130000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA    | 5HUF61130000 | 1  | —      |
| 5  | Đệm 5B9F61130000 YAMAHA JUPITER MX                            | 5B9F61130000 | 1  | —      |
| 6  | Ốp Đầu Trước (Xanh Ghi-867) 5B9F614300P9<br>YAMAHA JUPITER MX | 5B9F614300P9 | 1  | —      |
| 8  | Giảm Chấn 5VTF61130000 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA           | 5VTF61130000 | 1  | —      |
| 10 | Ốp Đầu Sau (P) 5B9F61450000 YAMAHA<br>JUPITER MX              | 5B9F61450000 | 1  | —      |
| 12 | Vít (Đen) 977075001400 YAMAHA T MAX                           | 977075001400 | 1  | —      |
| 14 | Vít 901600500900 YAMAHA<br>MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                 | 901600500900 | 1  | —      |

| #  | Tên phụ tùng                                                 | Mã SKU       | SL | Giá lẻ |
|----|--------------------------------------------------------------|--------------|----|--------|
| 15 | Nắp (Đen 1121) 5B9F647700P1 YAMAHA JUPITER MX                | 5B9F647700P1 | 1  | —      |
| 16 | Vít (Màu Đen) 977075001200 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA         | 977075001200 | 1  | —      |
| 17 | Lấy Cài 901830581100 YAMAHA JUPITER                          | 901830581100 | 1  | —      |
| 18 | Cao Su Tay Nắm 5SDF62420000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA        | 5SDF62420000 | 1  | —      |
| 19 | Lõi Nhựa Tay Ga 5VTF62430000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA       | 5VTF62430000 | 1  | —      |
| 20 | Vòng Đệm Phẳng 90201261L100 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA        | 90201261L100 | 1  | —      |
| 21 | Cao Su Tay Nắm 5SDF62410000 YAMAHA JUPITER                   | 5SDF62410000 | 1  | —      |
| 22 | Gương Trái 3S4F62800000 YAMAHA JUPITER MX                    | 3S4F62800000 | 1  | —      |
| 24 | Gương Phải 3S4F62900000 YAMAHA JUPITER MX                    | 3S4F62900000 | 1  | —      |
| 25 | Cao Su Bọc Chân Gương 5HUF629T0000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA | 5HUF629T0000 | 1  | —      |
| 26 | Dây Ga 2S0F63110000 YAMAHA JUPITER MX                        | 2S0F63110000 | 1  | —      |
| 27 | Vít 985070501600 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                   | 985070501600 | 1  | —      |
| 33 | Đầu Tay Lái 5SDF62460000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA           | 5SDF62460000 | 1  | —      |
| 34 | Lõi Gài Cao Su Tay Ga 2S0F62701000 YAMAHA JUPITER MX         | 2S0F62701000 | 1  | —      |
| 35 | Nắp 5WPF62810000 YAMAHA EXCITER                              | 5WPF62810000 | 1  | —      |
| 36 | Nắp 2S0F62820000 YAMAHA JUPITER MX                           | 2S0F62820000 | 1  | —      |
| 37 | Screw,Pan Head (+) 985070502500 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA    | 985070502500 | 1  | —      |
| 38 | Dây Le 5VTF63310000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA                | 5VTF63310000 | 1  | —      |
| 39 | Dây Nhựa Kẹp 5VTH39360000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA          | 5VTH39360000 | 1  | —      |
| 40 | Phe Cài 904644580000 YAMAHA NOZZA GRANDE                     | 904644580000 | 1  | —      |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng YAMAHA](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.

2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-31-cum-op-dau-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA00028> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 31 CỤM ỐP ĐẦU YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F) (YAXMGROUPCTLAA00028). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-31-cum-op-dau-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA00028>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 31 CỤM ỐP ĐẦU YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F) (YAXMGROUPCTLAA00028)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-31-cum-op-dau-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA00028>. Truy cập 08/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 31 CỤM ỐP ĐẦU YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011 (5B9C) (F) (YAXMGROUPCTLAA00028)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-31-cum-op-dau-yamaha-t110se-jupiter-mx-xanh-ghi-2011-5b9c-f--YAXMGROUPCTLAA00028>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 31 CỤM ỐP ĐẦU  
YAMAHA T110SE JUPITER-MX XANH GHI 2011  
(5B9C) (F) (YAXMGROUPCTLAA00028)

**Cập nhật lần cuối**  
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.